

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **103/2018/TLST/HNGĐ** ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa.

Nguyên đơn: Chị Lê Thị V - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Z, xã LS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Z, xã LS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Lê Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương N - Sinh ngày 18/7/2008 đến tuổi thành niên. Anh Nguyễn Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hải Y - Sinh ngày 26/12/2005 đến tuổi thành niên.

Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở, ngăn cấm.

* **Về tài sản:** Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Lê Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2015/0004084 ngày 29/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Trả lại cho chị Lê Thị V số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh